

Bản án số: 131/2019/HS-ST

Ngày: 12-11-2019

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vương Hoàng Hào

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Moong Văn Bình

Ông Dền Chá Xìa

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vi Thị Khuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Và Bá Cửa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 129/2019/TLST-HS, ngày 22 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với:

**Bị cáo: Lương Phò O.** Tên gọi khác: Lương Văn T. Sinh năm 1970 tại xã KĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản Huồi Lê, xã KĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Khơ mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo quyết định số 13/QĐ/UBKTHU ngày 12/7/2019 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy KS); con ông Lương Phò Bún và bà Lương Mẹ Bún; Có vợ họ và tên: Lương Mẹ On (tên gọi khác Lương Y Phải) và 05 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/7/2019 cho đến nay. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Lương Phò O:* Ông Nguyễn Văn Hùng. Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

*Người chứng kiến:* Anh Moong Văn Hợi. Sinh năm 1989. Nơi cư trú: Bản Huồi Phun 2, xã KĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 02/7/2019, Lương Phò O (tên gọi khác Lương Văn T) đi bộ từ nhà đến khu vực lán rẫy của gia đình tại bản Huồi Lê, xã KĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì gặp một người đàn ông người Mông, không quen biết, quốc tịch Lào tên là “Khăm Lạ”. Người này hỏi On có mua ma túy không thì On trả lời có. On lấy số tiền 1.900.000 đồng (một triệu chín trăm nghìn) đưa cho người này, người này đưa cho On 02 (hai) túi potylen màu xanh trên trong chứa 237 (hai trăm ba mươi bảy) viên ma túy tổng hợp. Sau khi mua ma túy xong, On cầm 02 (hai) túi này về nhà mình cất dấu. Đến khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 03/7/2019, On đang trên đường mang số ma túy mua được đến lán rẫy của gia đình thì bị tổ công tác bộ đội Đồn biên phòng KĐ, Đồn biên phòng Na Loi, Phòng phòng chống ma túy và tội phạm – Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An, Công an huyện KS và Công an xã KĐ phối hợp bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào ngày 04/7/2019 đã xác định: 02 (hai) túi potylen màu xanh bên trong chứa nhiều viên nén màu hồng (sau khi loại bao bì): Số viên nén màu hồng trong túi thứ 01 (gọi là M1) có khối lượng là 14,35 gam (mười bốn phẩy ba mươi lăm); Số viên nén màu hồng trong túi thứ 02 (gọi là M2) có khối lượng là 11,35 gam (mười một phẩy ba mươi lăm). Tổng khối lượng của M1 + M2 là 25,7 gam (hai mươi lăm phẩy bảy). Hội đồng đã trích 15 (mười lăm) viên màu hồng có khối lượng 1,5 gam (một phẩy năm) của M1 và 10 (mười) viên màu hồng có khối lượng 1 (một) gam của M2 để gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1005/KL-PC09(MT), ngày 06/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Hai mẫu M1 và M2 màu hồng thu giữ của Lương Phò O (tên gọi khác Lương Văn T) gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine).

Cáo trạng số 136/CT-VKS-HS ngày 20/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An truy tố Lương Phò O (tên gọi khác Lương Văn T) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lương Phò O (tên gọi khác Lương Văn T) mức án từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì buro điện viên xanh đỏ, được dán kín, trên

mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Lương Phò O (tên gọi khác Lương Văn T), bên trong chứa số ma túy (Methamphetamine) có khối lượng còn lại là 23,2 gam (hai mươi ba phẩy hai) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Phò O (tên gọi khác Lương Văn T) đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh: Đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Về hình phạt: Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, động cơ, mục đích phạm tội, hoàn cảnh kinh tế gia đình đề nghị Hội đồng xét xử mức án thấp nhất cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện KS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt của người chứng kiến, tuy nhiên xét thấy không ảnh hưởng đến việc xét xử nên hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lương Phò O (tên gọi khác Lương Văn T) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 9 giờ 15 phút ngày 03/7/2019, tại khu vực bản Huồi Lê, xã KĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An, Lương Phò O (tên gọi khác Lương Văn T) đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy (Methamphetamine), có khối lượng 25,7 gam (hai mươi lăm phẩy bảy) với mục sử dụng vì bản thân là người nghiện ma túy thì bị tổ công tác bộ đội Đồn biên phòng KĐ, Đồn biên phòng Na Loi, Phòng phòng chống ma túy và tội phạm – Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An, Công an huyện KS và Công an xã KĐ phát hiện phối hợp và bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố

cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, ảnh hưởng đến đời sống kinh tế xã hội, sức khỏe, làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Chỉ vì thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân mà bị cáo bất chấp pháp luật. Số lượng ma túy (methamphetamine) có khối lượng khá lớn, do đó cần lên một mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo riêng bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó khi quyết định hình phạt nên xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Lương Phò O (tên gọi khác Lương Văn T) bên trong chứa số ma túy (methamphetamine) có khối lượng còn lại là 23,2 gam (hai mươi bay phẩy hai) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông người Mông, quốc tịch Lào có tên “Khăm Lạ” đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra, xác minh không xác định danh tính cụ thể, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào có kết quả sẽ xử lý sau là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lương Phò O (tên gọi khác Lương Văn T): 08 (tám) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 03/7/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Lương Phò O (tên gọi khác Lương Văn T), bên trong chứa số ma túy (methamphetamine) có khối lượng còn lại là 23,2 gam (hai mươi ba phẩy hai) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KS và Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lương Phò O (tên gọi khác Lương Văn T) phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lương Phò O (tên gọi khác Lương Văn T) có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Huyện ủy KS;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Chi cục THADS huyện KS;
- Công an huyện KS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Vương Hoàng Hào**